|  |  |
| --- | --- |
|  QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN KINH TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2024* |

## BÁO CÁO

**Tóm tắt thẩm tra** **Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Thực hiện sự phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), Ủy ban Kinh tế (UBKT) được giao chủ trì, phối hợp với Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội thẩm tra dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu (sau đây gọi là Dự án Luật), UBKT xin báo cáo một số nội dung chủ yếu sau:

**I. VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung các Luật**

UBKT cơ bản nhất trí với sự cần thiết sửa đổi, bổ sung các luật thuộc Dự án Luật với cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn đã được nêu tại Tờ trình số 675/TTr-CP của Chính phủ.

**2. Về Hồ sơ Dự án Luật**

UBKT nhận thấy, Hồ sơ Dự án Luật cơ bản đáp ứng yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung nhiều quy định liên quan đến công tác quy hoạch, thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và hoạt động đấu thầu, trong đó có những quy định liên quan trực tiếp đến nguồn lực, ngân sách nhà nước, thẩm quyền, phân cấp, phân quyền cho bộ, ngành, địa phương, thủ tục hành chính... Tuy nhiên, Báo cáo đánh giá tác động còn nhận định chung chung, định tính, thiếu số liệu minh chứng thể hiện sự cấp bách và vướng mắc trên thực tiễn, đặc biệt trong một số chính sách còn nhận định chưa thể đánh giá được cụ thể các tác động về kinh phí mang tính định lượng, thiếu cơ sở để lựa chọn giải pháp phù hợp, do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung làm rõ. Ngoài ra, đề nghị bổ sung dự thảo Nghị định quy định chi tiết Dự án Luật theo quy định.

**3. Về** **tính thống nhất của Dự án Luật với hệ thống pháp luật**

Dự thảo Luật đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến trình tự lập quy hoạch, nội dung quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh là các quy hoạch được lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch. Tuy nhiên, tại Kỳ họp thứ 7 và thứ 8, Chính phủ cũng đề xuất ban hành Luật Địa chất và Khoáng sản, sửa đổi Luật Điện lực và Luật Di sản văn hóa sửa đổi các nội dung về trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh mà không đề xuất sửa đổi, bổ sung ngay các quy định có liên quan đến các nội dung nói trên tại Luật Quy hoạch là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, chỉnh lý các dự thảo luật để bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật; tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tránh một nội dung quy định tại nhiều luật dẫn tới chồng chéo, mâu thuẫn, gây khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật; đơn giản hoá trình tự, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch.

**II. VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

**1. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch**

*Về danh mục dự án trong nội dung của các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh:* Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Luật đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung “Danh mục dự án và thứ tự ưu tiên thực hiện” tại nội dung của các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thành “Danh mục dự kiến các dự án quan trọng quốc gia” và “Danh mục dự kiến các dự án ưu tiên…” của các cấp quy hoạch, tuy nhiên các quy định liên quan đến đánh giá sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch lại chưa được đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dó đó chưa xử lý được triệt để các vướng mắc đối với cách hiểu về quy định đánh giá sự phù hợp của dự án với các quy hoạch tại bước chủ trương đầu tư tại Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.Do đó, đề nghị tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi các quy định có liên quan đến việc đánh giá sự phù hợp với quy hoạch tại Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và một số dự thảo luật đang trình Quốc hội như Dự thảo Luật Điện lực để bảo đảm tính khả thi, thống nhất, tránh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, góp phần giải quyết các khó khăn, vướng mắc cấp thiết trong thực tiễn thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh.

**2. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư**

*- Về thủ tục đầu tư đặc biệt:*đề nghị Chính phủ rà soát kỹ và quy định rõ ràng, chặt chẽ về đối tượng được áp dụng thủ tục đầu tư đặc biệt này; nghiên cứu, đánh giá tác động kỹ lưỡng, bảo đảm việc phân cấp thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư đặc biệt đáp ứng khả năng, năng lực quyết định, tổ chức, nguồn nhân lực của từng cấp quản lý, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đồng thời cần bổ sung chế tài gắn trách nhiệm cụ thể, xử lý vi phạm nhằm bảo đảm tính khả thi và hiệu quả trong triển khai thực hiện, nhất là đối với các dự án lớn, quan trọng, có tính chất chuyên ngành phức tạp, tác động lan tỏa tới phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng và cả nước.

***-*** *Về phân cấp thêm cho UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng mới bến cảng, khu bến cảng thuộc cảng biển đặc biệt có quy mô vốn đầu tư dưới 2.300 tỷ đồng*: UBKT cho rằng, quy định này chưa thể hiện sự khác biệt về điều kiện đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng mới bến cảng, khu bến cảng có quy mô vốn đầu tư từ 2.300 tỷ đồng trở lên đối với cảng biển đặc biệt và cảng biển loại I, do đó đề nghị nghiên cứu lại nội dung này, đồng thời cần rà soát bảo đảm tương thích với nội dung sửa đổi về quy mô dự án tại Luật Đầu tư công (sửa đổi) đang trình Quốc hội.

Ngoài ra, đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, làm rõ và thống nhất việc quy định các chính sách ưu đãi đầu tư sẽ thể hiện cụ thể tại các luật chuyên ngành hay tại Luật Đầu tư vì hiện nay có một số luật chuyên ngành đang sửa đổi, dẫn chiếu việc hỗ trợ ưu đãi đầu tư theo Luật Đầu tư nhưng tại Luật Đầu tư không có quy định; rà soát lại quy định tại khoản 7 Điều 36a liên quan đến thực hiện thủ tục cấp Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo đảm khả thi trong triển khai thực hiện; rà soát lại quy định đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với các loại quy hoạch, bổ sung trường hợp hoặc phân loại các dự án chậm tiến độ theo mức độ hoàn thành để có chế tài xử lý đối với việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư phù hợp và bảo đảm lợi ích tổng thể phát triển chung.

**3. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư**

*- Về lĩnh vực, quy mô đầu tư theo phương thức PPP và quy mô vốn đầu tư tối thiểu để thực hiện dự án PPP:* UBKT cho rằng, việc mở rộng lĩnh vực đầu tư PPP và hạ mức quy mô tối thiểu hoặc bãi bỏ quy định về hạn mức quy mô tối thiểu có thể góp phần tạo điều kiện, gia tăng sự tham gia của khu vực tư nhân thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước. Tuy nhiên, việc mở rộng phạm vi lĩnh vực áp dụng tại một số số địa phương đang trong giai đoạn thí chưa được tổng kết, đánh giá. Vì vậy, đề nghị rà soát, cân nhắc, thận trọng đối với đề xuất này và bổ sung đánh giá kỹ lưỡng. Ngoài ra, Luật PPP đã được áp dụng khoảng 5 năm, nhưng việc huy động các nhà đầu tư tham gia các dự án PPP vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, đề nghị cần làm rõ hơn các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án PPP thời gian qua để có giải pháp phù hợp hơn.

*- Về loại hợp đồng BT (xây dựng - chuyển giao):* UBKT nhận thấy, Quốc hội đã cho phép thí điểm loại hợp đồng BT tại một số địa phương như thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Nghệ An. Các quy định này đang mới được thí điểm, chưa được tổng kết, đánh giá tác động đầy đủ, kỹ lưỡng, chưa đủ thời gian kiểm nghiệm trên thực tế. Bên cạnh đó, nội dung quy định về loại hợp đồng BT tại khoản 10 Điều 4 dự thảo Luật đang có sự khác biệt so với quy định tại Luật Thủ đô và các Nghị quyết thí điểm. Đồng thời, quy định tại dự thảo Luật hiện tại vẫn chưa giải quyết được các vấn đề đặt ra khi dừng thực hiện loại hợp đồng BT trong thời gian qua. Do đó, UBKT cho rằng, chưa đủ cơ sở để luật hóa các quy định về cơ chế, trình tự, thủ tục của loại hợp đồng BT tại dự thảo Luật. Để bảo đảm tính khả thi của quy định về loại hợp đồng BT, đề nghị quy định theo hướng giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết đối với cơ chế, trình tự, thủ tục của loại hợp đồng BT theo nguyên tắc đổi mới toàn diện cách thức thực hiện và thanh toán cho nhà đầu tư, khắc phục tối đa các bất cập, hạn chế trong việc thực hiện, phát huy lợi thế của loại hợp đồng BT, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

*- Về quy định chuyển tiếp:* UBKT đề nghị làm rõ hơn các nguyên nhân cần sửa đổi nội dung hợp đồng dự án về việc áp dụng quy định của Luật này và pháp luật có liên quan có hiệu lực tại thời điểm sửa đổi, bổ sung hợp đồng, đồng thời thống kê làm rõ các dự án hiện nay đang gặp vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung hợp đồng để làm rõ sự cần thiết đối với chính sách này. Ngoài ra, báo cáo đánh giá tác động đối với nội dung này còn chung chung, do đó đề nghị đánh giá làm rõ hơn.

**4. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu**

*- Về đấu thầu trước:*UBKT đề nghị Chính phủ giải trình, đánh giá tác động cụ thể về việc áp dụng các quy định về đấu thầu trước; trong đó cần xem xét quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu để có quy định phù hợp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cả hai bên, tránh để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, đề nghị làm rõ trường hợp việc ký kết hợp đồng dựa trên kết quả của quá trình đấu thầu trước có thể không đáp ứng yêu cầu của dự án được phê duyệt có cần thiết phải tổ chức đấu thầu lại hay không; phân định rõ nội dung đấu thầu trước đối với gói thầu lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài và đấu thầu trước đối với gói thầu lựa chọn nhà thầu khác.

*-Về lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt:*UBKT đề nghị Chính phủ giải trình, làm rõ việc phân cấp có đáp ứng khả năng, năng lực quyết định, tổ chức, nguồn nhân lực của từng cấp quản lý, bảo đảm việc quyết định và thực hiện hiệu quả trong triển khai thực hiện, nhất là đối với các dự án lớn, quan trọng, có tính chất chuyên ngành phức tạp, phạm vi tác động lớn. Làm rõ nội dung *“cần thực hiện gấp”* đối với các gói thầu quy định tại điểm h1, h2 bổ sung vào sau điểm h khoản 1 Điều 29 của Luật Đấu thầu để bảo đảm rõ ràng, minh bạch trong quá trình thực hiện.

Bên cạnh đó, UBKT đề nghị Chính phủ nghiên cứu, chỉnh lý lại nội dung quy định *“Đấu thầu trong nước”,* tránh hiểu nhầm và mâu thuẫn về tính chất, phạm vi các loại hình đấu thầu; nội dung “*quy định ràng buộc của nhà tài trợ*” có thể sử dụng là căn cứ pháp lý không; việc sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 31 đề xuất bổ sung quy định áp dụng danh mục công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành đối với phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ có thể gây khó khăn cho một số chủ đầu tư cần thực hiện những dự án yêu cầu kỹ thuật cao, phức tạp, đặc thù (như PVN, EVN)…

Trên đây là Báo cáo tóm tắt thẩm tra dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, Ủy ban Kinh tế xin trân trọng báo cáo Quốc hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **ỦY BAN KINH TẾ** |